TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG XƯƠNG** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2018/HSST
Ngày 30/01/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG XƯƠNG, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: BàTrịnh Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Văn Lợi

2. Bà Nguyễn Thị Lệ Thanh

- Thư ký phiên toà: Bà Bùi Thị Hằng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa .

- Đại diện Viện kiểm sát Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Yến.

Ngày 30 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 74/2017/TL - HSST ngày 27 tháng 12 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2018/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

1. Lường Hữu T, sinh năm 1983

Nơi cư trú: Thôn 1, xã H, huyện T, tỉnh Thanh Hóa ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch : Việt nam; con ông Lường Hữu N, sinh năm 1953 và bà Lê Thị T, sinh năm 1965; vợ Bùi Thị K, sinh năm 1992 (đã ly hôn); con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không ; nhân thân: Học hết lớp 9/12 sau đó bỏ học ở nhà lao động tự do cho đến nay. Là đối tượng nghiện ma túy. Bị tạm giam từ ngày 26/10/2017. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Người bị hại: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1987 (vắng mặt)

Trú tại: Thôn 6, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền sử dụng ma túy nên Lường Hữu T và Lê Đình V (tên gọi khác Vũ V, sinh năm 1977 ở xã H, huyện T, tỉnh Thanh Hóa) rủ nhau đi trộm cắp tài sản lấy tiền mua ma túy sử dụng. Khoảng 17h ngày 21/10/2017, T điều khiển xe mô tô BKS 36U1-0065 (là xe của anh Lê Ngọc T, ở thôn 1, xã H, huyện T, tỉnh Thanh Hóa là anh rể T) chở V đến bệnh viện đa khoa huyện Q, tỉnh Thanh Hóa để trộm cắp tài sản. Đến nơi T gửi xe ở nhà xe rồi cùng V đi vào khoa sản ở tầng 1 của bệnh viện, T và V đi một vòng quan sát, khi đi qua phòng số 11 thấy không có người, ở đầu giường gần cửa ra vào có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Hauwei màu vàng trắng của chị Nguyễn Thị T (SN 1987 ở thôn 6, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa) đang sạc pin nên T bảo V đứng ngoài canh gác để T vào lấy trộm. V đồng ý ngồi lại ghế ngay cạnh phòng để quan sát còn T đi vào trong phòng rút điện thoại ra, cho vào túi quần rồi đi ra ngoài. Cùng lúc đó chị T đi về phòng phát hiện thấy mất điện thoại nghi là T lấy nên đi theo sau T, hô hoán. Thấy vậy bảo vệ bệnh viện đã giữ T lại, sau đó đó mời Công an xã Q, huyện Q đến làm việc, còn Lê Đình V đã chạy thoát. Khi công an xã Q đến làm việc, kiểm tra trong người T, lực lượng công an thu giữ 01 điện thoại di động Huawei màu vàng trắng mà T vừa trộm cắp được, 01 điện thoại Nokia màu đỏ đen của T và thu giữ 01 xe mô tô BKS 36U1-0065.

Tại cơ quan điều tra Lường Hữu T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác của vụ án.

Theo báo cáo của chị Nguyễn Thị T chiếc điện thoại tại thời điểm bị mất trị giá khoảng 4.000.000đ.

Ngày 25/10/2017 Hội đồng định giá tài sản huyện Q, tỉnh Thanh Hóa đã định giá chiếc điện thoại Huawei nói trên trị giá 3.000.000đ.

Ngày 26/10/2017 Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Xương đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can, ra lệnh bắt tạm giam đối với Lường Hữu T về tội trộm cắp tài sản.

Ngày 30/10/2017 Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Xương đã trả lại chiếc điện thoại Huawei cho chị Nguyễn Thị T. Chị T đã nhận lại tài sản và không có đề nghị gì.

Đối với đối tượng Lê Đình V, quá trình xác minh V không có mặt tại địa phương, đi đâu làm gì gia đình không ai rõ, trong hồ sơ vụ án mới có một lời khai một phía từ Lường Hữu T nên chưa đủ căn cứ để xử lý hành vi của Lê Đình V. Do đó Cơ quan CSĐT đã tách hành vi của V để tiếp tục xác minh và xử lý sau.

Đối với chiếc xe mô tô BKS 36U1-0065 Lường Hữu T mượn của anh Lê Ngọc T để đi trộm cắp tài sản, quá trình điều tra xác định anh T không biết việc T mượn xe là để đi trộm cắp tài sản nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho anh Lê Ngọc T. Anh T đã nhận lại chiếc xe. Đối với chiếc điện thoại nokia màu đỏ

đen của T, T khai nhận sử dụng để liên lạc trong quá trình trộm cắp và liên lạc để tiêu thụ tài sản nếu trộm cắp được. Tại bản Cáo trạng số 02/Cr-KSĐT ngày 26/12/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Lường Hữu T về tội ‘’Trộm cắp tài sản’’ theo khoản 1 Điều 138 – BLHS. Tại phiên tòa:

- Bị cáo thành khẩn khai báo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 138; Điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 33- BLHS năm 1999. Xử phạt: Bị cáo Lường Hữu T từ 06 đến 09 tháng tù.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Người bị hại chị Nguyễn Thị T đã nhận lại tài sản và không có đề nghị gì.

Về vật chứng: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước chiếc điện thoại Nokia màu đỏ đen của T.

- Phần tranh luận: Bị cáo không có ý kiến tự bào chữa, tranh luận.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Quảng Xương, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lường Hữu T đã khai nhận: Do động cơ mục đích tư lợi, khoảng 17 giờ ngày 21/10/2017, tại bệnh viện đa khoa huyện Q, tỉnh Thanh Hóa, Lường Hữu T đã có hành vi lén lút bí mật lợi dụng sơ hở trộm cắp 01 điện thoại di động Huawei màu vàng trắng của chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1987 ở thôn 6, xã Q, huyện Q, trị giá 3.000.000đ.

[3] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; Phù hợp với kết quả xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa. Do đó chấp nhận cáo trạng và lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để khẳng định: Hành vi của Lường hữu T đã phạm tội: ‘‘Trộm cắp tài sản’’theo khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999.

[4] Xét tính chất vụ án: Do mục đích tư lợi, lợi dụng sơ hở của chị T bị cáo đã lén lút trộm cắp 01 điện thoại di động Huawei màu vàng trắng của chị Nguyễn Thị T, gây thiệt hại về tài sản cho chị T.

Hành vi của Lường Hữu T là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo tuổi đời còn trẻ, không chịu lao động chân chính, ăn chơi đua đòi dẫn đến hành vi vi phạm pháp luật, là đối tượng nghiện ma túy. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an xã hội. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục cải tạo và phòng ngừa chung.

[5] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

Nhân thân: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, phạm tội lần đầu ít nghiêm trọng. Vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được qui định tại Điểm h,p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

[6] Về trách nhiệm bồi thường dân sự:

Chị Nguyễn Thị T đã nhận lại 01 điện thoại di động Huawei màu vàng trắng là tài sản bị mất, chị không có yêu cầu gì khác nên HĐXX không xem xét.

[7] Về vật chứng: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước chiếc điện thoại Nokia màu đỏ đen của T dùng làm phương tiện phạm tội.

Về án phí : Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Lường Hữu T phạm tội: ‘‘Trộm cắp tài sản’’.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 138; điểm h,p khoản 1 Điều 46; Điều 33- BLHS năm 1999.

Xử phạt : Lường Hữu T 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành án phạt tù tính từ ngày 26/10/2017.

Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1Điều 41 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu phát mãi xung công qũy Nhà nước 01 điện thoại di động Nokia màu đỏ đen của Lường Hữu T.

Vật chứng trên hiện đang lưu giũ tại cơ quan Thi hành án huyện Quảng Xương theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/12/2017 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Xương và Chi cục Thi hành án huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

Về án phí: Áp dụng : Khoản 2 Điều 135 BLTTHS; Khoản I mục 1 Danh mục án phí, lệ phí (ban hành kèm theo nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016) của Ủy ban thường vụ Quốc hội – Buộc Lường Hữu T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết tại trụ sở chính quyền địa phương.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trịnh Thị Hà

Nơi nhận:
- Tòa án ND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Quảng Xương;
- Công an huyện Quảng Xương;
- Chi cục Thi hành án Quảng xương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ .

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Lợi **Nguyễn Thị Lệ Thanh** **Trịnh Thị Hà**

Nơi nhận:
- Tòa án ND Tỉnh;
- VKSND huyện Quảng Xương;
- Công an huyện Quảng Xương;
- Chi cục Thi hành án Quảng xương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ .

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trịnh Thị Hà

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**